

BÀN VỀ QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ XUYÊN BIÊN GIỚI Ở VIỆT NAM

Ths. Hoàng Thùy Linh*

Thương mại điện tử (TMĐT) xuyên biên giới hiện nay ở Việt Nam đang rất phát triển không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho người tiêu dùng mà đối với doanh nghiệp việc đăng bán trực tiếp trên các trang TMĐT quốc tế là cách nhanh nhất để kết nối với khách hàng, tìm thị trường và gia tăng doanh thu xuất khẩu, giảm thiểu chi phí vận hành, vừa giúp phân phối sản phẩm đến người tiêu dùng cuối cùng tại nhiều thị trường mà không phải qua các khâu trung gian, cũng là cơ hội để doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể len vào các thị trường khó tính. Nhưng hiện nay, TMĐT xuyên biên giới đang đặt ra nhiều thách thức về mặt quản lý cho các quốc gia để vừa đảm bảo sự hội nhập với nền thương mại quốc tế, vừa đảm bảo hoạt động quản lý hiệu quả.

• Từ khóa: thương mại điện tử, quản lý.

Cross-border e-commerce is currently developing in Vietnam, which not only creates favorable conditions for consumers but also helps businesses to sell directly on international e-commerce website. to connect with customers, find markets and increase export sales, reduce operating costs, and help distribute products to end users in many markets without going through intermediaries, which is also opportunity for small and medium enterprises to enter the difficult markets. But now, cross-border e-commerce is posing many regulatory challenges for countries to both ensure integration with international trade, and ensure effective management.

• Keywords: e-commerce, management.

Ngày nhận bài: 4/9/2019

Ngày chuyển phân biên: 6/9/2019

Ngày nhận phân biên: 19/9/2019

Ngày chấp nhận đăng: 23/9/2019

Trên thế giới, TMĐT xuyên biên giới đang phát triển mạnh mẽ và có xu hướng ngày càng gia tăng, TMĐT xuyên biên giới tăng trưởng nhanh hơn 6 lần so với ngành bán lẻ truyền thống. Đối với khu vực Đông Nam Á thì TMĐT xuyên biên giới được đánh giá cao, doanh thu TMĐT Đông Nam Á dự báo sẽ đạt 240 tỷ USD vào năm 2025 và khu vực Đông Nam Á đang trở thành một trong những vùng internet phát triển phát triển nhanh nhất thế giới. Thị trường với hơn 600

triệu dân nhưng thương mại điện tử (TMĐT) chỉ chiếm chưa tới 4% tổng doanh thu ngành bán lẻ.¹

Tại Việt Nam, riêng về tiềm năng cho thương mại điện tử xuyên biên giới là rất lớn và có giá trị thị trường trong năm 2019 sẽ đạt hơn 2,8 tỷ USD, tăng 25,5% so với năm 2018. Tốc độ tăng trưởng lũy kế hàng năm giai đoạn 2019 - 2023 ước đạt 12% và doanh thu thị trường sẽ chạm mức hơn 4,4 tỷ USD vào năm 2023. Mức độ thâm nhập người dùng thương mại điện tử (TMĐT) trong năm 2019 sẽ là 53,3%, chỉ tiêu trung bình là 55,8 USD/người, tăng 22,4% so với 2018.

Thương mại điện tử xuyên biên giới đã mang lại cho Việt Nam nhiều giá trị và cơ hội như doanh thu TMĐT Việt Nam đứng thứ 3 trong khu vực, ước tính đạt 2,8 tỷ USD trong năm 2018. Có khoảng 49,8 triệu người dùng tham gia mua hàng trên kênh TMĐT vào năm 2018, số lượng đơn hàng được xử lý mỗi ngày lên đến hơn 3 triệu (Theo công bố của Cục trưởng Cục Thương mại Điện tử và kinh tế số). Chi tiêu trung bình 186 USD/năm cho mua hàng online (2017), tương đương 4,3 triệu đồng².

Nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý hoạt động giao dịch TMĐT, thời gian qua Chính phủ đã ban hành các văn bản khác nhau nhằm siết chặt hoạt động như: Luật Giao dịch TMĐT (2005); Nghị định số 52/2013 (thay thế Nghị định số 57/2006) về TMĐT; Nghị định số 72/2013 về

¹ Theo Google và Singapore Temasek Holdings.

² Theo Sách trắng TMĐT Việt Nam năm 2018 của Bộ Công Thương.

* Tổng cục Hải quan

Dự báo tăng trưởng TMĐT tại Việt Nam 2019



quản lý, cung cấp sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Luật An ninh mạng (2018); Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Nghị định số 101/2012; Luật Quản lý thuế năm 2019... Bên cạnh đó, Bộ Tài chính cũng đưa ra dự thảo nghị định quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới trong lĩnh vực hải quan. Theo đó, đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu kiểm tra chuyên ngành trước thông quan theo quy định, trường hợp miễn kiểm tra chất lượng sản phẩm, miễn kiểm tra an toàn thực phẩm được áp dụng đối với hàng hóa có trị giá hải quan từ 1 triệu đồng trở xuống. Đối với hàng hóa có trị giá hải quan trên 1 triệu đồng nhưng hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa được miễn kiểm tra chất lượng sản phẩm, miễn kiểm tra an toàn thực phẩm tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này thì được miễn kiểm tra chất lượng sản phẩm, miễn kiểm tra an toàn thực phẩm 1 sản phẩm/lần và không quá 3 lần/năm. Các tổ chức, cá nhân không được thu gom hàng hóa theo tiêu chuẩn miễn kiểm tra chuyên ngành của các tổ chức, cá nhân mua hàng giao dịch qua thương mại điện tử khác để thực hiện thủ tục nhập khẩu hàng hóa. Trường hợp có vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ, đa dạng của thương mại điện tử xuyên biên giới nên các quy định này chưa thực sự đầy đủ, đồng bộ và còn nhiều vấn đề chưa được đề cập đến. Do vậy, các cơ quan chức năng đã gặp không ít khó khăn trong quá trình quản lý. Những khó khăn có thể kể đến như:

Trong quá trình quản lý, việc kiểm soát hàng hóa, chất lượng hay nguồn gốc xuất xứ là rất khó khăn vì hàng hóa ở nhiều nước khác nhau, nguồn gốc đa dạng, thiếu thông tin, khai báo không chính xác, không có hồ sơ tuân thủ của người mua do người mua là các đối tượng không thường xuyên;

khó ngăn chặn các lô hàng cấm, hàng hạn chế nhập khẩu, xuất khẩu, hàng buôn lậu do số lượng hàng hóa gửi nhỏ lẻ trong khi chất lượng thông tin, dữ liệu trước về hàng hóa không có nhiều, một số sản phẩm nhỏ có giá trị thấp tăng nhanh do vậy cần nguồn lực phù hợp để đảm bảo thời gian xử lý nhưng vẫn phải đảm bảo tốc độ thông quan nhanh của hàng hóa, chính vì vậy sẽ gây ra sự thiếu hụt nguồn lực kiểm soát tại các cơ quan chức năng,...

Quản lý thanh toán TMĐT xuyên biên giới đang là một trong những bài toán mà cơ quan quản lý gặp phải, việc khó kiểm soát trong các giao dịch nào thực hiện thanh toán cho đơn hàng nào, sự phù hợp giữa thực tế thanh toán với đơn hàng dễ dẫn đến thất thoát về thuế, nhất là các hàng hóa được đưa về Việt Nam theo dạng hàng quà biếu, hàng xách tay với số lượng lớn, không kiểm soát được. Số lượng các sản phẩm giao dịch TMĐT, các website TMĐT bán hàng tăng với tốc độ cao. Việc kiểm soát thông tin về hàng hóa trên các sản phẩm giao dịch và thực tế hàng hóa gần như bằng không. Do đó, hàng hóa vi phạm về sở hữu trí tuệ, hàng giả, hàng nhái rất nhiều, nhưng cơ quan nhà nước không thể kiểm soát được.

Việc kiểm soát được luồng tiền trong TMĐT xuyên biên giới thông qua các giao dịch ngân hàng chưa được tốt, cơ sở dữ liệu để xác định doanh thu, chi phí, kết quả kinh doanh, thu nhập chịu thuế của người nộp thuế liên quan đến các giao dịch xuyên biên giới còn thiếu và yếu, dẫn đến chưa thu được thuế.

Ngoài ra, người mua hàng tại Việt Nam khi nhận hàng đã gặp phải khó khăn trong việc mua ngoại tệ, thanh toán tiền hàng cho người bán hàng tại nước ngoài. Theo quy định tại Pháp lệnh ngoại hối năm 2005 và Nghị định số 70/2014/NĐ-CP, sản phẩm giao dịch TMĐT cần xuất trình nhiều loại giấy tờ mới được mua ngoại tệ chuyên ra nước ngoài như hợp đồng ngoại thương, xác nhận đã nhận hàng của người tiêu dùng, giấy ủy quyền của người tiêu dùng... việc chuẩn bị các hồ sơ này là rất khó đối với người bán vì giá sản phẩm thấp chỉ dưới 30 USD trên 1 kiện hàng, số lượng giao dịch không nhiều, chi phí vận chuyển lớn (chi phí cho một lần điện chuyển tiền có thể lên tới 20 USD).

Sự phát triển mạnh mẽ của TMĐT đã tạo ra những cơ hội cũng như thách thức trong hoạt

động quản lý, vì vậy cần sự phối hợp và chung tay với các ngành và đơn vị có liên quan để quản lý chặt chẽ hoạt động này.

Đối với cơ quan hải quan cần nghiên cứu và phát triển cách tiếp cận mới để bảo đảm hoạt động quản lý hải quan và tạo thuận lợi giao thương, các giải pháp quản lý hoạt động TMĐT đối với hàng hóa xuất nhập khẩu phải bảo đảm việc quản lý toàn diện của nhà nước trong lĩnh vực này. Đồng thời, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước nhằm kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định pháp luật, tránh việc lợi dụng hoạt động TMĐT để trốn thuế, vi phạm các chính sách mặt hàng, sở hữu trí tuệ, xuất xứ, vận chuyển hàng cấm vào Việt Nam và ngược lại.

Cần nhanh chóng ban hành nghị định, thông tư quản lý về hoạt động thương mại điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Trong đó, cần có quy định các nội dung liên quan đến thủ tục hải quan, chính sách thuế, chính sách quản lý mặt hàng, quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của các bên tham gia; tập trung nghiên cứu, làm rõ các loại phí phải trả khi xuất khẩu, nhập khẩu hàng thông qua giao dịch thương mại điện tử, quy định khoản phải cộng, khoản phải trừ... để làm cơ sở xác định trị giá tính thuế; quy định hình thức thanh toán, việc thanh toán tiền hàng phải thực hiện qua ngân hàng để có cơ sở kiểm tra, chấp nhận trị giá giao dịch qua thương mại điện tử. Về quy định miễn thuế đối với hàng hóa XNK qua giao dịch thương mại điện tử cần có quy định cụ thể riêng trong Luật Thuế XNK và các văn bản hướng dẫn thi hành tránh nguy cơ người khai hải quan lạm dụng quy định về hàng trị giá nhỏ miễn thuế để cố tình chia nhỏ thành nhiều đơn hàng trị giá thấp... nhằm trốn thuế.

Bên cạnh đó, cơ quan hải quan cần phải thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hải quan, tăng cường thu thập, phân tích thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để đánh giá rủi ro trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan nhằm phát hiện các trường hợp khai sai số lượng hàng, khai sai tên hàng, khai sai về trị giá hải quan, sử dụng chứng từ tài liệu không hợp lệ để làm thủ tục hải quan... đảm bảo kiểm soát, chống thất thu thuế hàng hóa XNK qua giao dịch thương mại điện tử.

Nguồn thu thuế từ hoạt động TMĐT sẽ là rất lớn nếu các doanh nghiệp được tạo điều kiện kinh

doanh, vì thế các chính sách thuế, hải quan cần được đơn giản, thông thoáng tạo điều kiện hơn cho DN TMĐT. Bởi vì, TMĐT xuyên biên giới chủ yếu dừng ở nhập khẩu các món hàng, linh kiện, chi tiết nhỏ lẻ với thuế suất không được ưu đãi. Trong khi đó, DN nhập khẩu chính hãng sản phẩm nguyên chiếc lại hưởng nhiều ưu đãi từ các hiệp định thương mại.

Mặt khác, cần thiết phải xây dựng được hệ thống phần mềm đảm bảo việc quản lý các giao dịch thương mại điện tử, thời điểm giao dịch thương mại điện tử bắt đầu được hình thành. Như vậy, cơ quan hải quan sẽ có thông tin sớm hơn để phục vụ trong hoạt động phân tích thông tin, đánh giá rủi ro trước khi hàng về Việt Nam, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi vi phạm có thể xảy ra khi hàng về đến Việt Nam, đồng thời thông quan hàng hóa nhanh chóng. Thiết kế hệ thống có chức năng cho phép cơ quan hải quan kiểm tra thông tin đơn hàng, kiểm tra việc thanh toán trên các website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, website thương mại điện tử bán hàng tại nước ngoài.

Cơ quan hải quan cần phối hợp với ngân hàng Nhà nước trong việc thiết lập cơ chế thanh toán, bảo lãnh về giao dịch và thương mại điện tử đối với hàng hóa XK, NK.

Tóm lại, TMĐT xuyên biên giới đang là xu thế phát triển trên thế giới, đây là công cụ mới, hiệu quả giúp người tiêu dùng và các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ Việt Nam phát triển. Vì vậy, Chính phủ cần tạo cơ chế đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa giao dịch thương mại điện tử xuyên biên giới, đảm bảo các yêu cầu của quản lý nhà nước về hải quan, tránh việc lợi dụng chính sách về thương mại điện tử để trốn thuế, gian lận thương mại.

Tài liệu tham khảo:

<https://doanhnghiepvn.vn/chuyen-doi-so/viet-nam-nam-trong-top-6-thi-truong-thuong-mai-dien-tu-lon-nhat-the-gioi/20190911083836468>

Bùi Phú “siết thương mại điện tử xuyên biên giới”, Báo diễn đàn doanh nghiệp 4/9/2019.

Trần Uyên Phương “Kinh doanh thương mại điện tử xuyên biên giới: Lợi lớn, rủi ro nhiều”, Báo Tiền Phong ngày 22/7/2019.

<https://thuonghieucongluan.com.vn/sap-co-nghi-dinh-quan-ly-hoat-dong-thuong-mai-dien-tu-qua-bien-gioi-a80246.html>